

Bản án số: 42/2018/HS-ST

Ngày 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh; Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/TLST- HS ngày 12-10-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 06-11-2018 đối với các bị cáo.

1. Lê Văn S; Sinh ngày: 20-7-1984.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không

Trình độ văn hoá: Lớp 12/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Lê Xuân Thâm. Sinh năm: 1942.

Con bà: Võ Thị Miên. Sinh năm: 1948.

Cả bố và mẹ đều là lao động tự do và trú quán tại Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị.

Anh chị em ruột: Có 10 người, bị cáo là con thứ tám.

Vợ: Phan Thị Hòa. Sinh năm: 1990. Hiện lao động tự do và trú quán tại Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị.

Con: 03 đứa, đứa lớn sinh năm 2009, đứa nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 03-8-2018 cho đến nay.(Có mặt).

2. Lê Văn D; Sinh ngày: 21-8-1968.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: Lớp 8/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Lê Tư Hiền (Đã chết).

Con bà: Võ Thị Khứ (Đã chết).

Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Hồ Thị Mai (Đã ly hôn).

Con: 01 đứa, sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 03-8-2018 cho đến nay.(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15h00' ngày 09-3-2018, tại Km 590, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Hà Tĩnh dừng và kiểm tra xe ô tô BKS: 72-1610 (xe ô tô đăng ký quyền sở hữu tại nước Lào) do Lê Văn S điều khiển (trên xe còn có Lê Văn D đi cùng) chạy theo hướng từ nam ra bắc. Qua kiểm tra phát hiện trong xe ô tô BKS: 72-1610 có 04 bao tải màu đen đựng 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero, không có hóa đơn chứng từ nên Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Hà Tĩnh đã lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong tang vật là 2.000 bao thuốc lá và đưa về Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn S và Lê Văn D khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02-3-2018 đến ngày 05-3-2018, Lê Xuân H (anh trai Lê Văn S), ở thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, đặt vấn đề thuê Lê Văn S và Lê Văn D chở thuốc lá Hero nhập lậu ra miền bắc để tiêu thụ. Khoảng 10h, ngày 09-3-2018, Trương Thị L (vợ của Lê Xuân H) gọi điện thoại bảo Lê Văn S đến nhà H để chở thuốc lá đi giao cho khách hàng. Ngay sau khi nhận điện thoại của Trương Thị L, Lê Văn S điều khiển xe ô tô BKS: 72-1610 đến nhà Lê Xuân H nhận 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero nhập lậu, đựng trong 04 bao tải màu đen đưa lên xe ô tô BKS: 72-1610 vận chuyển ra Bắc để giao cho khách hàng, còn địa điểm giao hàng và khách hàng, thì Lê Xuân H sẽ thông báo sau qua điện thoại. Sau khi đưa thuốc lá lên xe, Lê Văn S gọi điện thoại cho Lê Văn D bảo D đi cùng để chở

thuốc lá hiệu Hero nhập lậu thì Lê Văn D hẹn đón D tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình (Trước đó L đã điện thoại cho D về việc thuê D đi cùng S chở thuốc lá điều nhập lậu ra phía Bắc và D đã đồng ý). Lê Văn S điều khiển xe ô tô BKS: 72-1610 chở thuốc lá Hero nhập lậu, ra đến địa điểm đã hẹn, thì gặp Lê Văn D. Lê Văn D lên xe cùng với Lê Văn S để chở thuốc lá đi giao cho khách hàng của Lê Xuân H. Khoảng 15h00' ngày 09-3-2018, khi xe ô tô BKS: 72-1610 do Lê Văn S điều khiển đi đến Km 590, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị phát hiện và bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 5369/C09 (P4) ngày 28-9-2018, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Số thuốc lá thu giữ của Lê Văn S và Lê Văn D là thuốc lá điều thành phẩm, nhãn hiệu Hero, được sản xuất tại nước ngoài, không có tem nhập khẩu.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 44/CT –VKSTXKA ngày 08 tháng 10 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”; Đề nghị áp dụng Điểm b Khoản 1, Khoản 4 Điều 191; Điểm i, Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Văn S mức án từ 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo và Lê Văn D mức án từ 12 - 15 tháng tù cho hưởng án treo; Phạt tiền mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 190 cây (1.900 bao thuốc) lá lậu; - 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 phiên bản RM- 1133 màu đen, số IMEI1: 355123079179017, đã hư hỏng; 01 (Một) sim điện thoại số 0988322459; 01 (Một) sim điện thoại số 01663007955; Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động, hiệu Land Rover A8+, số IMEI1: 356160618304085 và IMEI2: 356160618304093, đã qua sử dụng; Còn chiếc xe ô tô BKS: 72-1610, hiệu Hyundai, đăng ký quyền sở hữu là ông Phạ R (Quốc tịch nước Lào), quá trình điều tra Lê Văn S khai nhận là đã mua xe của một người tên Y, đang làm ăn và quen biết tại nước Lào, sau đó S ký hợp đồng thuê xe và lái xe cho Công ty TNHH vận tải hành khách S, tỉnh Champasack, nước Lào, từ đó S đưa xe về Việt Nam. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Kỳ Anh đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng vẫn chưa xác định được địa chỉ cụ thể của ông Phạ R nên chưa có căn cứ xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử giao lại cho Công an Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình các bị cáo gặp rất nhiều khó khăn nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình, sửa chữa những sai lầm của mình gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn S và Lê Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Lê Văn S và Lê Văn D được vợ chồng Lê Xuân H và Trương Thị L, ở thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thuê chở thuốc lá điếu, hiệu Hero nhập lậu ra miền bắc để giao cho khách hàng của vợ chồng Lê Xuân H (Số tiền thuê vận chuyển chưa có thỏa thuận vì giữa các bị cáo và vợ chồng H, H là anh em nên sau khi xong việc thì trả tiền công và trả bao nhiêu thì các bị cáo cũng chưa biết). Khoảng 10h, ngày 09-3-2018, Lê Văn S điều khiển xe ô tô BKS: 72-1610 (xe ô tô đăng ký quyền sở hữu tại nước Lào) đến nhà Lê Xuân H nhận của Lê Xuân H 2.000 bao thuốc lá điếu thành phẩm, hiệu Hero được sản xuất tại nước ngoài nhập lậu vào Việt Nam đưa lên xe ô tô, rồi cùng với Lê Văn D điều khiển xe ô tô BKS: 72-1610 vận chuyển ra miền Bắc để giao cho khách hàng của Lê Xuân H. Khoảng 15h, cùng ngày, xe ô tô BKS: 72-1610 do Lê Văn S điều khiển, chở theo 2.000 bao thuốc lá điếu, hiệu Hero nhập lậu đi đến Km 590, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị phát hiện và bắt giữ.

Hành vi vận chuyển 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu được sản xuất tại nước ngoài, không có tem nhập khẩu từ Quảng Trị ra miền Bắc của các bị cáo đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, bản cáo trạng số 44/CT-VKSTXKA ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố, đề nghị xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù biết được Lê Xuân H và Trương Thị L thuê vận chuyển thuốc lá điếu là loại hàng cấm nhưng S và D vẫn thực hiện hành vi nhằm mục đích

hưởng lợi. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Trong vụ án này có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự bàn bạc từ trước. S là người chuẩn bị xe, nhận hàng và lái xe, còn D là người đi theo giữ vai trò giúp sức. Từ những phân tích và nhận định trên cần khẳng định các bị cáo có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có khung hình phạt tù không quá 3 năm; có nhân thân tốt; luôn chấp hành đầy đủ mọi chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa bản thân các bị cáo là những người được vợ chồng Lê Xuân H và Trương Thị L thuê chở thuốc lá chứ không phải là người cầm đầu, chủ mưu, khởi xướng. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần tạo cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù. Việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và phù hợp với Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn. Nên căn cứ Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn S và Lê Văn D mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Đối với Lê Xuân H và Trương Thị L, người mà Lê Văn S và Lê Văn D khai là đã thuê các bị cáo chở thuốc lá nhập lậu. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra công an Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh cũng đã triệu tập các đối tượng trên đến để làm việc nhưng các đối tượng đều được chính quyền xác nhận hiện tại không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không ai rõ. Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã chuyển hồ sơ cùng các tài liệu liên quan cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để điều tra xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng 200 cây (2.000 bao) thuốc lá nhãn hiệu Hero, đã lấy mẫu giám định 10 cây (100 bao thuốc lá) không hoàn lại, còn lại 190 cây (1.900 bao thuốc lá) là hàng hóa được sản xuất tại nước ngoài nhập lậu, không có tem mác nhập, thuộc vào danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, cấm lưu hành của Nhà nước nên tịch thu tiêu hủy theo quy định;

- Xét vật chứng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI1: 355123079179009 và số IMEI2: 355123079179017, thu giữ của Lê Văn S đã hư hỏng; 02 (Hai) sim điện thoại số 0988322459 và sim điện thoại số 01663007955 thu của D, và S không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý số vật chứng nói trên;

- 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Land Rover A8+, số IMEI1: 356160618304085 và số IMEI2 356160618304093, thu giữ của Lê Văn D. Đây là vật chứng mà bị cáo dùng để liên lạc, giao dịch trong việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu đang còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước.

- Còn 01 (một) chiếc xe ô tô BKS: 72-1610, hiệu Hyundai số máy D4BH124834, số khung KMHP81HP1U401486, đăng ký quyền sở hữu là ông Phạ R (Quốc tịch nước Lào), quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Lê Văn S khai nhận là đã mua của một người tên Y, đang làm ăn và quen biết tại nước Lào còn địa chỉ của Hiếu ở đâu làm gì thì không rõ. bị cáo S cũng không xuất trình được giấy tờ mua bán xe giữa các bên; sau đó S ký hợp đồng thuê xe và lái xe cho Công ty TNHH vận tải hành khách S, tỉnh Champasack, nước Lào, từ đó S đưa xe về Việt Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng vẫn chưa xác định được địa chỉ cụ thể của ông Phạ R nên chưa có căn cứ xử lý. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần giao lại cho Công an thị xã Kỳ Anh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1, Khoản 4 Điều 191; Điều 17, Điều 58; Điểm i, Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D;

Căn cứ Điểm a Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt Lê Văn S 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Xã T, Huyện P, Tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Xử phạt Lê Văn D 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Xã T, Huyện P, Tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự 02 (*Hai*) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 190 (Một trăm chín mươi cây) thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO với số lượng 1.900 (một nghìn chín trăm) bao thuốc. Mỗi cây thuốc điếu không có tem và mã vạch. Trong mỗi cây thuốc chứa 10 (Mười) bao thuốc. Trên mỗi cây thuốc lá điếu in chữ “ KING SIZE CIGARETTES”; “ BLENDED WITH FINEST VIRGINIA TOBACCOS” tất cả các bao thuốc đều có màu vàng, trắng, xanh, đều không có tem và mã vạch, mỗi bao thuốc đều in chữ: “ KING SIZE London – Pa ris Newyork”, “ HERO 20 CLASS ACIGARETTES” số lượng thuốc lá này được niêm phong nguyên vẹn trong 5 (Năm) thùng bìa cát tông trong đó thùng bìa cát tông đánh số 01 (Một) có kích thước 45 cm x 50cm x 40cm đựng 62 cây thuốc; thùng bìa cát tông đánh số 02 (Hai) có kích thước 48 cm x 46cm x 30cm đựng 39 cây thuốc; thùng bìa cát tông đánh số 03 (Ba) có kích thước 48 cm x 46cm x 30cm đựng 47 cây thuốc; thùng bìa cát tông đánh số 04 (Bốn) có kích thước 53 cm x 34cm x 30cm đựng 38 cây; thùng bìa cát tông đánh số 05 (Năm) có kích thước 40 cm x 24cm x 14cm đựng 04 cây thuốc. 05 (Năm) thùng cát tông đựng vật chứng bên trong đã được giám niêm phong có chữ ký các thành phần tham gia và dấu của viên khoa học hình sự bộ công an. Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Kỳ Anh không tiến hành mở niêm phong để kiểm điểm tình trạng cụ thể vật chứng bên trong).

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 phiên bản RM- 1133 màu đen, số IMEI1: 355123079179009; IMEI2: 355123079179017.

- 01(Một) sim điện thoại số 0988322459.

- 01(Một) sim điện thoại số 01663007955.

- **Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước:** 01(Một) chiếc điện thoại di động, hiệu Land Rover A8+ màu xanh đen, số IMEI1: 356160618304085 và số IMEI2: 356160618304093, đã qua sử dụng;

- **Giao cho Công an Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật:** 01(Một) chiếc xe ô tô BKS: 72-1610, hiệu Hyundai, số khung KMHWP81HP1U401486 số máy D4BH124834, đã qua sử dụng không xác định được cụ thể tình trạng giá trị còn lại của chiếc xe (*Chi cục thi hành án Dân sự Thị xã Kỳ Anh đã tiến hành dán niêm phong tại thời điểm giao nhận vật chứng*);

(Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn S, Lê Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hương

